

SỐ LIỆU QUAN TRẮC TRUNG BÌNH NGÀY TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG SỐ 2 KCN CHÂU ĐỨC THÁNG 3 NĂM 2025

Ngày	Giá trị trung bình COD (mg/L)	Giá trị trung bình TSS (mg/L)	Giá trị trung bình pH	Giá trị trung bình nhiệt độ (oC)	Giá trị trung bình NH4 (mg/L)	Trung bình Lưu lượng_Vào (m ³ /ngày)	Trung bình Lưu lượng_Ra (m ³ /ngày)
QCVN 40:2011/BTNMT (Cột A với hệ số Kq=0,9 và Kf=1)	67,5 (mg/L)	45 (mg/L)	6 đến 9	40 (oC)	4,5 (mg/L)		4.500 (m³/ngày)
01/03/2025	11,74	9,93	7,27	27,06	0,33	672	-
02/03/2025	11,69	8,67	7,26	27,44	0,47	336	-
03/03/2025	11,41	8,90	7,28	27,61	0,45	480	-
04/03/2025	11,31	8,96	7,29	27,73	0,45	816	-
05/03/2025	11,31	9,36	7,30	27,91	0,44	672	-
06/03/2025	11,28	12,02	7,33	28,17	0,44	576	-
07/03/2025	11,11	10,90	7,36	28,25	0,66	552	-
08/03/2025	11,24	6,80	7,30	28,07	0,85	648	-
09/03/2025	11,24	6,83	7,28	27,91	0,83	480	-
10/03/2025	10,67	6,40	7,33	27,95	0,82	504	-
11/03/2025	10,77	5,99	7,31	28,09	0,81	528	-
12/03/2025	10,64	5,31	7,34	28,10	0,72	552	-
13/03/2025	10,24	5,34	7,46	28,14	0,57	504	-
14/03/2025	10,55	5,86	7,47	28,26	0,56	624	-
15/03/2025	10,56	5,64	7,49	28,31	0,56	432	-
16/03/2025	10,59	5,90	7,49	28,30	0,56	600	-
17/03/2025	10,47	5,47	7,49	28,22	0,57	384	-
18/03/2025	10,48	5,19	7,48	28,34	0,58	840	-

Ngày	Giá trị trung bình COD (mg/L)	Giá trị trung bình TSS (mg/L)	Giá trị trung bình pH	Giá trị trung bình nhiệt độ (oC)	Giá trị trung bình NH4 (mg/L)	Trung bình Lưu lượng_Vào (m ³ /ngày)	Trung bình Lưu lượng_Ra (m ³ /ngày)
QCVN 40:2011/BTNMT (Cột A với hệ số Kq=0,9 và Kf=1)	67,5 (mg/L)	45 (mg/L)	6 đến 9	40 (oC)	4,5 (mg/L)		4.500 (m³/ngày)
19/03/2025	10,44	5,40	7,48	28,09	0,57	600	-
20/03/2025	10,51	6,04	7,48	27,79	0,56	600	-
21/03/2025	10,65	7,81	7,48	27,35	0,57	600	-
22/03/2025	10,94	9,74	7,51	27,53	0,56	696	-
23/03/2025	11,19	5,06	7,53	27,49	0,56	504	-
24/03/2025	11,49	5,91	7,50	27,33	0,56	624	-
25/03/2025	11,00	5,70	7,53	27,00	0,57	696	-
26/03/2025	11,07	6,06	7,51	27,04	0,56	648	-
27/03/2025	11,12	4,35	7,38	27,19	0,55	768	-
28/03/2025	11,11	3,99	7,31	27,58	0,53	768	-
29/03/2025	11,04	5,15	7,42	28,01	0,54	576	-
30/03/2025	10,95	5,00	7,49	28,19	0,55	624	-
31/03/2025	10,56	5,45	7,44	28,16	0,53	576	-

Châu Đức, ngày 2 tháng 04 năm 2025

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

P. TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tân

ph